

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC KẠN Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: **29** /2017/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **04** tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 của liên Bộ Thông tin và Truyền thông – Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 84./TTr-SVHTTDL ngày 27/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VHTTDL;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3 (T/hiện);
- Sở Tư pháp;
- Công báo Bắc Kạn;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số **29** /2017/QĐ-UBND ngày **04** tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

2. Quy định này áp dụng đối với người được xem xét, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở và Trưởng, Phó thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cá nhân, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng các tiêu chuẩn, điều kiện

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ tại khoản 2, điều 1 phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng thủ tục trình tự.

Chương II TIÊU CHUẨN CHUNG VÀ TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

2. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trung thành với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tận tụy phục vụ nhân dân, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b. Có tinh thần trách nhiệm cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, tác phong làm việc khoa học, chủ động, dân chủ, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm; thẳng thắn trong đấu tranh tự phê bình và phê bình.

c. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, không cơ hội, gán bó mặt thiết và được quần chúng, nhân dân tín nhiệm.

d. Đoàn kết nội bộ, có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh, làm việc có hiệu quả, có uy tín, được tập thể công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

3. Năng lực

a. Có năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình.

b. Có tầm nhìn, tư duy đổi mới về quản lý và phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình; có năng lực dự báo và định hướng sự phát triển, tổng kết thực tiễn, tham gia nghiên cứu, xây dựng đường lối, chính sách và các văn bản pháp luật về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình; có khả năng tham mưu, đề xuất giải pháp, phương pháp quản lý phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương.

c. Có năng lực, kinh nghiệm điều hành, tổ chức, quản lý; có khả năng quy tụ, đoàn kết cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị; có tinh thần phối hợp với các ngành, địa phương và các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Hiểu biết

a. Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chính sách về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình, các lĩnh vực khác có liên quan.

b. Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực được phụ trách.

c. Am hiểu phong tục tập quán, tình hình chính trị, kinh tế - văn hóa xã hội của địa phương, đất nước; có khả năng dự báo tình hình và xu thế phát triển chung của ngành.

5. Trình độ

a. Tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý được giao, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Có tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với ngạch, chức danh nghề nghiệp.

c. Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục – Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

d. Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

6. Về tuổi đời

Công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Điều kiện bổ nhiệm

a. Có hồ sơ lý lịch cá nhân rõ ràng theo quy định hiện hành và được cơ quan có thẩm quyền xác minh theo quy định. Hồ sơ cá nhân có kê khai tài sản, nhà, đất theo quy định.

b. Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c. Không trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

d. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện bổ nhiệm lại

a. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

b. Đạt tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ lãnh đạo, quản lý đang đảm nhiệm tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại.

c. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d. Đảm bảo độ tuổi theo quy định.

e. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

* Điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với Chánh thanh tra, Phó Chánh thanh tra Sở ngoài các tiêu chuẩn nêu trên phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể của Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung.

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước và phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch.

3. Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - kỹ thuật để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước và hoạt động sự nghiệp thuộc lĩnh vực được giao.

4. Có khả năng tổng hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể công chức, viên chức trong đơn vị, thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình, tính từ ngày biên chế chính thức.

6. Có trình độ lý luận chính trị cao cấp.

7. Có trình độ quản lý nhà nước từ ngạch chuyên viên trở lên.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể của Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung.

2. Nắm vững kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc lĩnh vực được giao quản lý.

3. Có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và có khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình, tính từ ngày biên chế chính thức.

5. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

6. Có trình độ quản lý nhà nước từ ngạch chuyên viên trở lên.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung.

2. Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành.

3. Có khả năng xây dựng kế hoạch, phương án, đề án quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa và thông tin.

4. Có kiến thức về quản lý nhà nước, về nghiệp vụ chuyên môn thuộc chuyên ngành được phụ trách.

5. Có kinh nghiệm làm việc trong các ngành có liên quan đến lĩnh vực văn hóa và thông tin hoặc tương đương ít nhất 03 năm (36 tháng) trở lên, tính từ ngày biên chế chính thức.

6. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

7. Có trình độ quản lý nhà nước từ ngạch chuyên viên trở lên.

Điều 8. Tiêu chuẩn cụ thể của Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung.

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

3. Có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

5. Có trình độ quản lý nhà nước từ ngạch chuyên viên trở lên.

6. Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm công tác trong các ngành liên quan đến lĩnh vực văn hóa và thông tin hoặc tương đương, tính từ ngày biên chế chính thức.

Điều 9. Tiêu chuẩn cụ thể của Trưởng phòng và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung.

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch.

3. Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng chương trình, kế hoạch, các giải pháp quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động sự nghiệp thuộc lĩnh vực được giao.

4. Có khả năng tổng hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể, thực hiện và phối hợp với các đơn vị có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Có thời gian công tác ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) tính từ ngày biên chế chính thức.

6. Có trình độ lý luận chính trị từ Trung cấp trở lên.

Điều 10. Tiêu chuẩn cụ thể của Phó trưởng phòng và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung.

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch.

3. Có khả năng tham mưu, tổng hợp, có năng lực xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

4. Có thời gian công tác ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) tính từ ngày biên chế chính thức.

5. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những trường hợp công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này thì cần được đào tạo, bồi dưỡng để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc các đơn vị liên quan khác phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Ly Thái Hải

10-11-57

10

1

4

5